

BMP - Lợi nhuận giảm do biên lợi nhuận gộp giảm trở lại mức bình thường dù doanh thu phục hồi so với quý trước, phù hợp với kỳ vọng - Báo cáo KQKD

Doanh Nghiệp • 19/10/2026

CTCP Nhựa Bình Minh (BMP) đã công bố KQKD quý 3/2026 như sau:

- Doanh thu thuần: 1.463 tỷ đồng (+11% QoQ, -4,5% YoY).
- LNST sau lợi ích CĐTS: 319 tỷ đồng (-13% QoQ, -9% YoY).

KQKD 9T 2026:

- Doanh thu thuần: 4.240 tỷ đồng (gần như đi ngang so với cùng kỳ; hoàn thành 62% dự báo năm 2026 của chúng tôi).
- LNST sau lợi ích CĐTS: 990 tỷ đồng (+2,4% YoY; hoàn thành 77% dự báo năm 2026 của chúng tôi).

Doanh thu quý 3 phục hồi so với quý trước từ mức nền thấp, nhưng sản lượng tiêu thụ vẫn còn tương đối yếu so với cùng kỳ. Chúng tôi ước tính đợt tăng giá bán trong tháng 4 của BMP (khoảng 15% đối với PVC, 30% đối với HDPE và 15% đối với PPR) đã giúp giá bán trung bình (ASP) tổng hợp tăng khoảng 17%. Với giả định giá bán nhìn chung không đổi trong quý 3, chúng tôi ước tính sản lượng tiêu thụ tăng khoảng 11% QoQ nhưng giảm khoảng 18% YoY. Đáng chú ý, doanh thu quý 3 phục hồi dù tổng mức chiết khấu không tăng so với quý trước. Chúng tôi đánh giá đây là tín hiệu tích cực, cho thấy nhu cầu đối với các sản phẩm của BMP đã phần nào ổn định trở lại sau giai đoạn suy yếu trong quý 2.

Việc biên lợi nhuận gộp giảm trở lại mức bình thường là yếu tố chính kéo giảm lợi nhuận, cùng với áp lực gia tăng từ chi phí bán hàng & quản lý doanh nghiệp (SG&A) bình thường (tức chi phí SG&A không bao gồm chiết khấu thương mại). Biên lợi nhuận gộp quý 3 giảm xuống 40,3%, từ mức 46,7% trong quý 2 và 47,9% trong quý 3/2025, ghi nhận mức thấp nhất kể từ quý 1/2023. Chúng tôi cho rằng mức giảm này phản ánh chủ yếu chi phí nguyên vật liệu đầu vào cao hơn bắt đầu được ghi nhận vào giá vốn hàng bán khi lợi thế hàng tồn kho giá thấp từ nửa đầu năm dần cạn kiệt, phù hợp với kỳ vọng của chúng tôi về việc biên lợi nhuận sẽ giảm trở lại mức bình thường trong nửa cuối năm. Chi phí SG&A bình thường tăng 42% QoQ và 24% YoY lên 134 tỷ đồng, chủ yếu do chi phí dịch vụ thuê ngoài và chi phí bao bì trong chi phí bán hàng tăng cao.

Mức chiết khấu thấp hơn giúp hạn chế mức giảm lợi nhuận, đặc biệt là so với cùng kỳ. Tỷ lệ tổng chiết khấu/doanh thu giảm xuống 7,4%, từ mức 8,3% trong quý 2 và 15,3% trong quý 3/2025,

đạt mức thấp nhất kể từ quý 4/2021. Chiết khấu thương mại giảm 27% QoQ và 70% YoY xuống 39 tỷ đồng. Diễn biến này đã bù đắp một phần áp lực từ biên lợi nhuận gộp thấp hơn và chi phí SG&A bình thường cao hơn; tuy nhiên, biên lợi nhuận ròng vẫn giảm xuống 21,8%, từ mức 27,8% trong quý 2 và 22,9% trong quý 3/2025.

Nhìn chung, LNST sau lợi ích CĐTS 9T 2026 phù hợp với kỳ vọng của chúng tôi khi hoàn thành 77% dự báo cả năm 2026, dù cơ cấu lợi nhuận thực tế có sự khác biệt so với các giả định của chúng tôi. Doanh thu chỉ mới hoàn thành 62% dự báo cả năm, trong khi tổng mức chiết khấu đạt 36% dự báo. Chúng tôi nhận thấy rủi ro điều chỉnh giảm đối với dự báo doanh thu và biên lợi nhuận gộp, nhưng kỳ vọng mức chiết khấu thấp hơn dự kiến sẽ bù đắp phần lớn áp lực này. Do đó, chúng tôi hiện nhận thấy không có thay đổi đáng kể đối với dự báo lợi nhuận, dù cần thêm đánh giá chi tiết.

KQKD quý 3 và 9T 2026 của BMP

Tỷ đồng	Q3 2025	Q2 2026	Q3 2026	QoQ	YoY	9T 2025	9T 2026	YoY	Dự báo 2026	KQ 9T / dự báo 2026
Doanh thu thuần	1.532	1.320	1.463	11%	-5%	4.224	4.240	0%	6.796	62%
Lợi nhuận gộp	734	617	590	-4%	-20%	1.935	1.894	-2%	3.131	60%
Chi phí SG&A	-242	-149	-174	17%	-28%	-643	-605	-6%	-1.408	43%
Lợi nhuận từ HĐKD	493	468	416	-11%	-16%	1.292	1.290	0%	1.724	75%
- Thu nhập tài chính	27	28	27	-5%	1%	73	80	9%	123	65%
- Chi phí tài chính	-80	-38	-43	11%	-47%	-158	-134	-15%	-235	57%
Lãi/lỗ ròng khác	1	1	-1	-172%	-249%	3	2	-35%	5	37%
LNTT	440	459	399	-13%	-9%	1.211	1.238	2%	1.617	77%
LNST sau lợi ích CĐTS	351	367	319	-13%	-9%	967	990	2%	1.294	77%

Cơ cấu SG&A										
Tổng cộng	242	149	174	17%	-28%	643	605	-6%	1.408	43%
- Chiết khấu thương mại	133	54	39	-27%	-70%	382	286	-25%	971	29%
- SG&A bình thường*	109	95	134	42%	24%	261	319	22%	437	73%
Chiết khấu**										
Tổng cộng	234	110	108	-1%	-54%	611	490	-20%	1.345	36%
- Chiết khấu thương mại (ghi nhận ở SG&A)	133	54	39	-27%	-70%	382	286	-25%	971	29%
- Chiết khấu thanh toán (ghi nhận ở chi phí tài chính)	79	38	42	11%	-47%	156	133	-15%	235	57%
- Chiết khấu doanh thu	22	17	26	51%	21%	72	71	-2%	139	51%
Chiết khấu / doanh thu										
Tổng cộng	15,3%	8,3%	7,4%			14,5%	11,6%		19,8%	
- Chiết khấu thương mại (ghi nhận ở SG&A)	8,7%	4,1%	2,7%			9,0%	6,7%		14,3%	
- Chiết khấu thanh toán (ghi nhận ở chi phí tài chính)	5,2%	2,9%	2,9%			3,7%	3,1%		3,5%	
- Chiết khấu doanh thu	1,4%	1,3%	1,8%			1,7%	1,7%		2,0%	
Biên lợi nhuận										
Biên lợi nhuận gộp	47,9%	46,7%	40,3%			45,8%	44,7%		46,1%	

SG&A/doanh thu	15,8%	11,3%	11,9%			15,2%	14,3%		20,7%	
SG&A bình thường/doanh thu	7,1%	7,2%	9,2%			6,2%	7,5%		6,4%	
Biên lợi nhuận từ HĐKD	32,1%	35,5%	28,4%			30,6%	30,4%		25,4%	
Biên lợi nhuận ròng	22,9%	27,8%	21,8%			22,9%	23,4%		19,0%	

Nguồn: BMP, Vietcap. *Chi phí SG&A bình thường là chi phí SG&A không bao gồm chiết khấu thương mại. **Tổng chiết khấu là tổng của chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán và chiết khấu doanh thu.

